

Số: **05/2022/QĐST-HNGĐ**

Đăk Tô, ngày 21 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK TÔ, TỈNH KON TUM

Căn cứ khoản **2 Điều 29; Điều 397** Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều **55; 58; 81; 82** Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ các Điều **357; 468** Bộ luật Dân sự.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số **09/2022/TLST-HNGĐ**, ngày **21 tháng 02 năm 2022** về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/ Anh **Mạc Văn M**, sinh năm 1987

Trú tại: Thôn Đăk No, xã Ngọc Tụ, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum

2/ Chị **Y N**, sinh năm 1986

Trú tại: Thôn Đăk Tăng, xã Ngọc Tụ, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, **anh Mạc Văn M và chị Y N** yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn. Vì vậy, Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: **Anh Mạc Văn M và chị Y N** thỏa thuận việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con; thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con chưa thành niên trên cơ sở bảo đảm quyền lợi chính đáng của con và phù hợp với nguyện vọng của con nên Tòa án công nhận sự thỏa thuận **chị Y N trực tiếp nuôi con A Hoàng V, sinh ngày 01/6/2008**.

[3] Về tài sản chung: **Các đương sự** tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: **Anh Mạc Văn M** nhận chịu toàn bộ lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Mạc Văn M và chị Y N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Y N trực tiếp nuôi con A Hoàng V, sinh ngày 01/6/2008.

Anh Mạc Văn M cấp dưỡng nuôi con A Hoàng V, sinh ngày 01/6/2008, mỗi tháng 500.000 (năm trăm nghìn) đồng. Thời hạn cấp dưỡng nuôi con tính từ ngày 01 tháng 3 năm 2022 đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh Mạc Văn M có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: Anh Mạc Văn M và chị Y N tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Mạc Văn M nhận chịu toàn bộ lệ phí Tòa án là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai số 0002403 ngày 21/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum. Anh Mạc Văn M đã nộp đủ lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đắk Tô;
- Chi cục THA dân sự huyện Đắk Tô;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu QĐ; hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bá Bình